

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 79/2016/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 09 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện,
hoạt động và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ
trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2016/TT-BQP ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số điều của Luật dân quân tự vệ và Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 102/2010/TTLT-BQP-BLDTBXH-BNV-BTC ngày 02 tháng 8 năm 2010 của liên Bộ: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ về việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách cho công tác Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND, ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017- 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu:

- Xây dựng đảng viên trong lực lượng Dân quân tự vệ, trong đó: Đảng viên trong Dân quân đạt 20% trở lên, Đoàn viên trong Dân quân đạt 60% trở lên; đảng viên trong Tự vệ đạt 52,48% trở lên, Đoàn viên trong lực lượng Tự vệ 57,52% trở lên. Cùng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ Ban chỉ huy quân sự cấp xã, cơ quan, tổ chức và cán bộ chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ các cấp đúng quy định của Chính phủ và Bộ Quốc phòng.

- Phân đấu có 100% Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng dân quân cơ động, Tiểu đội trưởng dân quân cơ động, Tiểu đội trưởng dân quân thường trực là đảng viên.

- 100% Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã đạt trình độ Trung cấp trở lên, trong đó 35% đạt trình độ Cao đẳng, Đại học trở lên; 80% Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự cấp xã đạt trình độ Trung cấp trở lên, trong đó 35% đạt trình độ Cao đẳng, Đại học trở lên; sắp xếp 80% Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã được đào tạo theo quy định.

- Tổ chức huấn luyện 100% cơ sở Dân quân tự vệ, quân số huấn luyện đạt 90% trở lên so với tổng số lực lượng Dân quân tự vệ, kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu (*trong đó 65% khá, giỏi trở lên*).

2. Chế độ, chính sách cho lực lượng Dân quân tự vệ

a) Về số lượng: Ban chỉ huy quân sự cấp xã được bố trí không quá 4 đồng chí gồm: Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Chính trị viên, Chính trị viên phó;

Riêng cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh bố trí Ban chỉ huy quân sự cấp xã 05 đồng chí gồm: Chỉ huy trưởng, 02 Chỉ huy phó, Chính trị viên, Chính trị viên phó.

b) Chế độ, chính sách đối với Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã và Thôn đội trưởng: thực hiện theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành.

c) Chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ

- Được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,08 so với mức lương cơ sở chung do Chính phủ quy định; nếu làm nhiệm vụ thêm giờ hoặc ở nơi có yếu tố nguy hiểm, độc hại thì được hưởng chế độ theo quy định của Bộ Luật lao động và các quy định pháp luật để thanh toán.

- Khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi về hàng ngày thì được bố trí nơi ăn nghỉ, hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại theo thực tế hoặc thanh toán tàu xe một lần đi, về theo giá cước vận chuyển hành khách thông thường tại địa phương; được bảo đảm tiền ăn theo mức ăn của chiến sĩ bộ binh phục vụ có thời hạn trong Quân đội nhân dân Việt Nam tại thời điểm do Bộ Quốc phòng quy định.

- Dân quân nông cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ, nếu tiếp tục được kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài chế độ theo quy định chung, khi được huy động làm nhiệm vụ được hưởng trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng hệ số 0,04 so với mức lương cơ sở tại thời điểm.

- Ngoài các chế độ quy định trên, lực lượng Dân quân tự vệ được hưởng các chế độ, chính sách quy định cụ thể tại Luật Dân quân tự vệ năm 2009, Nghị định số 03/2016/NĐ - CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ và các quy định pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục triển khai xây dựng nhà ở cho Ban chỉ huy quân sự cấp xã theo Quyết định số 1171/QĐ - UBND ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện;
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum khóa XI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2016./.

CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Hùng